TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 12/2020/QĐST-DS	*Lục Ngạn, ngày 01 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰTHỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị N - Sinh năm 1986.

Trú tại: Số nhà 128, khu T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H (Nguyễn Xuân H) - Sinh năm 1964.

Trú tại: Khu T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho chị Đỗ Thị N số tiền 400.000.000đồng (Bốn trăm triệu đồng chẵn) tiền gốc và 36.000.000đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tiền lãi. Tổng cả gốc và lãi là 436.000.000đồng (Bốn trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn).

Thời hạn trả nợ là 01 lần vào ngày 30 tháng 9 năm 2020 (Dương lịch).

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 10.720.000 đồng (Mười triệu bẩy trăm, hai mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Đỗ Thị N 10.800.000

đồng (Mười triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn) tiền dự phí theo biên lai thu số **AA/2019/0001538** ngày 18/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND Lục Ngạn;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *Chi cục THADS Luc Ngạn;*
- *Các đ- ơng sự;*
- *L- u h/s.*

THẨM PHÁN

Lương Thị Ngọc Hà